

Bản án số: 213/2026/HS-ST
Ngày 24/4/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Ngô Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Đình Khoát

2. Ông Trần Văn Khánh

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Trần Thị Thu Thuỷ – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 7 – Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Đỗ Lê Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 24/4/2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 179/2026/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 183/2026/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN QUỐC A**, sinh năm 1987; Căn cước công dân số: 024087021603; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi thường trú: **tdp S, xã H, tỉnh Bắc Ninh**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ đảng, chính quyền, đảng thể: Không; Con ông: **Nguyễn Quốc G** (đã chết); Con bà: **Trần Thị L**; Vợ: **Đinh Thị Q**, con: 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 21/6/2021, **Công an xã H** xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, nộp phạt ngày 12/7/2021 (đã được xóa); Tạm giữ: Từ ngày 17/12/2025 đến ngày 23/12/2025; tạm giam từ ngày 23/12/2025 đến nay tại Phân trại tạm giam **S** - Trại tạm giam số 1 – **Công an thành phố H**. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị **Đinh Thị Q**, sinh năm 1991 (vợ bị cáo). Địa chỉ: **TDP S, xã H, tỉnh Bắc Ninh**. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trên cơ sở kết quả điều tra xác định được như sau:

Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 16/12/2025, Tổ công tác gồm **Công an xã N**, **Công an xã T** làm nhiệm vụ trên tuyến đường từ **Quốc lộ C** đi **Cầu V** thuộc thôn

A, xã T, Hà Nội phát hiện Nguyễn Quốc A (sinh năm 1987; Nơi thường trú: TDP S, xã H, tỉnh Bắc Ninh) có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện và thu giữ của Nguyễn Quốc A: 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 29 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ vật chứng và đưa Nguyễn Quốc A về trụ sở điều tra làm rõ. Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ của Nguyễn Quốc A: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12pro, màu xanh, số Imei 356687117970255; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, số I 862251056314277 và 01 xe ô tô BKS 98A-501.54, nhãn hiệu HYUNDAI.

Kết quả xét nghiệm Nguyễn Quốc A dương tính với ma túy loại Methamphetamine. Xác minh tại địa phương xác định Nguyễn Quốc A không thuộc một trong các trường hợp phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự.

Tại bản kết luận giám định số 9072/KL-KTHS ngày 26/12/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an T kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là loại ma túy Methamphetamine, khối lượng 4,871 gam.

- 01 túi nilông chứa: 29 viên nén màu hồng đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 2,889 gam; 01 viên nén màu xanh là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,094gam.

Quá trình điều tra làm rõ: Khoảng cuối tháng 11/2025, Nguyễn Quốc A đến khu vực thôn T, xã H, tỉnh Bắc Ninh gặp một người phụ nữ không quen biết mua 4.000.000 đồng tiền ma túy với mục đích để sử dụng và bán cho khách. Sau khi mua xong Nguyễn Quốc A mang ma túy về cất giấu ở nhà riêng tại TDP S, xã H, tỉnh Bắc Ninh. Ngày 16/12/2025 có một nam giới sử dụng số điện thoại 0394433856 liên hệ qua số điện thoại 0977942030 của Nguyễn Quốc A để mua 4.500.000 đồng ma túy và hẹn giao hàng tại khu vực thôn A, xã T, thành phố Hà Nội. Đến khoảng hơn 20h00' ngày 16/12/2025, Nguyễn Quốc A điều khiển xe ô tô BKS 98A-501.54 mang theo ma túy từ nhà ở tổ dân phố S, xã H, tỉnh Bắc Ninh đến điểm hẹn, khi đang đỗ xe đợi khách đến nhận ma túy thì bị cơ quan Công an kiểm tra, bắt giữ.

Xác minh chiếc xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI I10, biển kiểm soát 98A-501.54 là tài sản chung của Ngô Quốc A1 và vợ là chị Đinh Thị Q. Chị Q không có giấy phép lái xe nên giao cho Quốc A1 quản lý, sử dụng. Việc Nguyễn Quốc A sử dụng xe để mua bán trái phép chất ma túy chị Q không biết.

Đối với nguồn gốc số ma túy, Quốc A khai mua của một phụ nữ không rõ tên tuổi, đeo khẩu trang tại khu vực xã T, tỉnh Bắc Giang. Ngoài lời khai của Quốc A không còn tài liệu nào khác nên cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ.

Đối với người mua ma túy của Quốc A ngày 16/12/2025 qua số điện thoại 0394433856 là một nam giới Quốc A đã từng gặp một lần nhưng không biết tên tuổi, địa chỉ. Xác minh thông tin chủ thuê bao số điện thoại trên là chị Trần Thị M, sinh năm 1991, hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn P, xã S, thành phố Hà Nội. Chị M cung cấp có đăng ký chính chủ và sử dụng số thuê bao 0394433856 từ khoảng tháng 6/2025, đến khoảng tháng 11/2025 bị rơi điện thoại có gắn sim số này, do không có nhu cầu sử dụng nên không đăng ký kích hoạt lại số điện thoại trên. Chị M không quen biết người nào tên Nguyễn Quốc A có nhân thân như trên. Vì vậy, cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 331/CT-VKS ngày 31/3/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hà Nội đã truy tố: Nguyễn Quốc A về tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”, theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quốc A đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Quốc A, theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc A từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập và đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS năm 2015:

+ Tiêu huỷ: 01 bao niêm phong dán kín, tại các mép có chữ ký của đối tượng Nguyễn Quốc A, cán bộ niêm phong Hà Minh T, giám định viên Trần Ngọc C cùng hình dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H.

+ Sung công: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro và ½ giá trị chiếc xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI I10, biển kiểm soát 98A-501.54

+ Trả lại 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A 92 thu giữ của Nguyễn Quốc A vì không liên quan đến vụ án

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Hà Nội; Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, Cơ

quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, quá trình tranh tụng tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Ngày 16/12/2025, **Nguyễn Quốc A** đã có hành vi mua bán trái phép 7,854 gam ma túy loại Methamphetamine tại **Thôn A, xã T, thành phố Hà Nội**.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy; xâm phạm trật tự, an toàn xã hội; gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người và còn là mầm mống gây nên căn bệnh thể kỷ HIV và các loại tội phạm khác. Hành vi trên của **Nguyễn Quốc A** đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Ngày 21/6/2021, **Công an xã H** xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, nộp phạt ngày 12/7/2021 (đã được xóa).

Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, do bị cáo không chịu làm ăn lại muốn có tiền thu lời từ việc mua bán ma túy nên cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống bình thường của xã hội một khoảng thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Các tình tiết giảm nhẹ được xem xét khi quyết định hình phạt.

[4] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo không có công việc thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] *Về xử lý vật chứng:* Cơ quan Cảnh sát điều tra có thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO; 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI I10, biển kiểm soát 98A-501.54 và ma túy.

Xét thấy **Nguyễn Quốc A** sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro để liên hệ mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước; đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO là tài sản cá nhân của bị cáo không sử dụng vào việc mua bán ma túy, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo; đối với số ma túy bị thu giữ là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 98A-501.54 là tài sản chung của **Nguyễn Quốc A** và chị **Đinh Thị Q**, **Nguyễn Quốc A** sử dụng để mua bán ma túy nên cần tịch thu ½ chiếc xe để sung quỹ nhà nước và trả lại ½ chiếc xe cho vợ bị cáo là chị **Đinh Thị Q**.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Quốc A** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333; Điều 336; Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hình phạt:

Xử phạt: **Nguyễn Quốc A** 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2025.

2. Về vật chứng:

Trả lại bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo.

Tịch thu sung quỹ: 1/2 chiếc xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI i10 biển kiểm soát 98A-501.54; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro;

Trả lại người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị **Đinh Thị Q** ½ chiếc xe ô tô (giá trị được tính tại thời điểm thi hành án)

Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong ma túy dán kín, tại các mép có chữ ký của đối tượng **Nguyễn Quốc A**, cán bộ niêm phong **Hà Minh T**, giám định viên **Trần Ngọc C** cùng hình dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - **Công an thành phố H**.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa **Công an thành phố H** và Thi hành **án dân sự thành phố H**).

3. Về án phí, quyền kháng cáo:

Bị cáo **Nguyễn Quốc A** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 7 – Hà Nội;;
- VKSND TP. Hà Nội;

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- THADS thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội.
- Các Bị cáo;
- Lưu.

Ngô Thị Hồng

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận: THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- VKSND huyện Đông Anh;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Cơ quan THA huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh.
- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có quyền lợi n/v l/q;
- Lưu./. **Phạm Thị Thu Huyền**